

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán: Mua quà tặng Đoàn viên nhân dịp Tết năm 2026 .
- Tên gói thầu: Mua quà tặng Đoàn viên nhân dịp Tết năm 2026
- Chủ đầu tư: Công đoàn cơ sở Công Ty TNHH Giày Kim Xương Việt Nam
- Đơn vị tư vấn: Công ty Cổ phần Đầu thầu Cửu Long Bình Dương
- Nguồn kinh phí: Quỹ Công đoàn công ty
- Địa điểm thực hiện: Lô C2-1, C2-4, đường Đại Đăng 2, khu công nghiệp Đại Đăng, Phường Bình Dương, TP Hồ Chí Minh.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 05 ngày
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh qua mạng
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Quy mô cung cấp: 3.120 phần quà gồm các loại Com bo sau:
 - + 575 Com bo 1: Dầu ăn 1 lít; Đường trắng 1 kg; Sữa lon 380g; Café hoà tan 240g; Bột ngọt 400g; Túi quà tặng.
 - + 30 Com bo 2: Dầu ăn 1 lít, Dầu ăn 2 lít; Đường trắng 1 kg; Sữa lon 380g; Café hoà tan 240g; Bột ngọt 400g; Túi quà tặng.
 - + 2.515 Com bo 3: Dầu ăn 1 lít; Dầu ăn 2 lít; Đường trắng 1 kg; Sữa lon 380g; Café hoà tan 240g; Bột ngọt 400g; Túi quà tặng + Bột giặt (bột giặt không tính trong gói thầu này).

(có bảng yêu cầu kỹ thuật sau).

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu kỹ thuật chung và yêu cầu kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a. Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- **Kiểm tra, thử nghiệm (nếu có):**
 - Nhà thầu phải chuẩn bị sẵn sàng 10 hàng mẫu và gửi trực tiếp về Văn phòng Công đoàn cơ sở Công Ty TNHH Giày Kim Xương Việt Nam để phục vụ công tác kiểm tra, đối chiếu và đánh giá. Theo yêu cầu của Chủ đầu tư, các đơn vị sử dụng có thể được cấp phát hàng mẫu để trải nghiệm và đánh giá thực tế. Chủ đầu tư sẽ lập biên bản xác nhận cụ thể về số lượng và chủng loại hàng mẫu do Nhà thầu cung cấp.
 - Trường hợp trong quá trình kiểm tra, đối chiếu hoặc sử dụng thử phát hiện hàng mẫu không đáp ứng tiêu chuẩn, chất lượng hoặc yêu cầu sử dụng, Nhà thầu sẽ bị đánh giá là không đạt yêu cầu kỹ thuật. Toàn bộ chi phí liên quan đến việc chuẩn bị và cung

cấp hàng mẫu do Nhà thầu chịu và không làm phát sinh bất kỳ chi phí nào cho Chủ đầu tư. Hàng hóa phải được kiểm tra, thử nghiệm trước khi nhà thầu thực hiện bàn giao cho đơn vị sử dụng.

- **Vận chuyển hàng hóa:** Nhà thầu có biện pháp vận chuyển phù hợp với điều kiện khí hậu, thời tiết tại địa điểm nhà thầu cung ứng. Đảm bảo hàng hóa không bị ảnh hưởng trong quá trình vận chuyển. Thay mới hàng hóa trong trường hợp bị lỗi do vận chuyển gây ra.

- **Địa điểm vận chuyển:** Nêu rõ địa điểm nhận hàng, giao hàng có tối thiểu 01 cung đường vận chuyển rõ ràng;

- **Phương tiện vận chuyển:** Đề xuất

- **Biện pháp, quy trình quản lý thực hiện:**

+ Quản lý chất lượng nhà thầu phải có biện pháp, quy trình quản lý chất lượng từ khi ký hợp đồng đến khi kết thúc bàn giao đảm bảo yêu cầu tốt nhất của chủ đầu tư.

+ Quy trình và kế hoạch triển khai gói thầu: nhà thầu phải thuyết minh cụ thể các công việc phải thực hiện để đảm bảo các bước theo yêu cầu của E-HSMT.

+ Nhà thầu phải có biện pháp kiểm soát nội bộ, tại các khâu trong quy trình thực hiện nghiệp vụ phải có bộ phận kiểm tra (KCS) của nhà thầu kiểm tra tại từng công đoạn, nhà thầu phải nêu những nội dung kiểm tra tại từng công đoạn, kiểm tra trong quá trình nghiệm thu giai đoạn, và bàn giao sản phẩm.

+ Biện pháp vận chuyển và bàn giao hàng hóa: phải nêu cụ thể phương pháp vận chuyển không làm ảnh hưởng chất lượng sản phẩm, khi giao hàng phải có biện pháp kiểm tra thử nghiệm, trong đó nêu rõ trách nhiệm các bên trong quá trình giao nhận.

+ Nhà thầu phải có thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, chi tiết các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, bảo quản vận chuyển hàng hóa hợp lý, và hiệu quả kinh tế. Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, chi tiết về kế hoạch, phương án cung cấp, vận chuyển hàng hóa trong điều kiện thời tiết bất lợi như mưa bão, dịch bệnh để không ảnh hưởng đến chất lượng hàng hóa và tiến độ cung cấp hàng hóa. Thuyết minh rõ ràng, cụ thể các biện pháp bảo đảm an toàn vệ sinh trong quá trình sản xuất, cung cấp theo quy định, khi giao hàng phải có biện pháp kiểm tra, trong đó nêu rõ trách nhiệm các bên trong quá trình giao nhận.

+ Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá theo yêu cầu của E-HSMT;

+ Nhà thầu phải cung cấp các chứng chỉ, chứng nhận cần thiết đối với hàng hóa và dịch vụ cung cấp như: Nguồn gốc xuất xứ nơi sản xuất, các thông số kỹ thuật (Nếu có) Gồm hồ sơ giấy tờ về nguồn gốc xuất xứ, tính hợp lệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa và dịch vụ liên quan.

- Nhà thầu phải cung cấp các chứng nhận, tài liệu cần thiết đối với hàng hóa theo E-HSMT và dịch vụ cung cấp (nếu có)

- **Nghiệm thu bàn giao:**

+ Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi hai bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

+ Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật. Nhà thầu có quyền đưa vào trong đề xuất tài chính toàn bộ các chi phí cần thiết để đảm bảo cho mình nhận được chứng chỉ hoàn thành công việc...

- **Nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng:**

+ Nhà thầu phải thuyết minh cụ thể về giải pháp và biện pháp bảo hành, bảo trì duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán

hàng trong thời gian bảo hành, bảo trì hợp lý, khả thi và đáp ứng yêu cầu phù hợp với đề xuất của nhà thầu trong HSĐX.

a) Yêu cầu về kỹ thuật:

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

- Hàng mới 100%, hàng sản xuất đến ngày giao hàng phải còn hạn sử dụng tối thiểu 80 ngày.

- Mức giá gói thầu là mức giá tối đa, đã bao gồm: Thuế GTGT, chi phí vận chuyển, các chi phí liên quan khác.

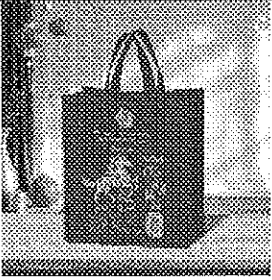
- Nhà thầu có thể chào loại hàng hoá có thông số kỹ thuật bằng hoặc tốt hơn yêu cầu của E-HSMT;

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thành phần, thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

TT	Danh mục	Thành phần						
1	Dầu ăn 1 lít, 2 lít	<ul style="list-style-type: none"> - Loại: Dầu đậu nành - Trọng lượng: Chai 1 lít, 2 lít - Thành phần: 100% Dầu đậu nành nguyên chất, tự nhiên. - Trị số I-ốt (Wijs): 124-139. - Bổ sung thêm Vitamin A palmitate, giàu vitamin E, Omega 3-6-9. - Chất liệu bao bì và quy cách đóng gói : Chất liệu bao bì: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, phù hợp với quy định của pháp luật. - Cam kết không sử dụng chất bảo quản và chất tạo màu. - Không sử dụng chất bảo quản và chất tạo màu - Không Cholesterol và a-xít béo cấu hình Trans theo khuyến nghị của FDA - Công dụng: Bổ sung năng lượng và Vitamin A, E tự nhiên tốt cho cơ thể, - Bao bì, đóng gói: Hàng hóa được đóng gói trong chai nhựa PET và các chai được đóng trong thùng carton. Ngoài bao bì in đầy đủ các thông tin chi tiết về chất lượng, thương hiệu, xuất xứ. <p>Hàng hóa cung cấp phải còn hạn sử dụng và được sản xuất từ tháng 11, 12 năm 2025 trở về sau.</p>						
2	Đường trắng 1 kg	<ul style="list-style-type: none"> - Loại đường tinh luyện - Thành phần: 100% đường mía (saccharose) được sản xuất theo quy trình hiện đại, loại bỏ mật vàng và tạp chất, không dùng hóa chất tẩy trắng, chỉ giữ lại tinh thể đường trắng tự nhiên, mang lại vị ngọt thanh, dễ hòa tan, an toàn cho sức khỏe và dùng đa năng để nấu ăn, làm bánh, pha chế. - Quy cách: 01 kg/ túi (20 túi/ bao) - Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100g: <ul style="list-style-type: none"> + Năng lượng: 399.6 kcal + Hydrat carbon: 99.9g - TCVN 6958:2021 Tiêu chuẩn Việt Nam về đường tinh luyện <table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <thead> <tr> <th>Stt</th> <th>Tên chỉ tiêu</th> <th>Mức công bố</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Độ Pol</td> <td>99,8^oZ</td> </tr> </tbody> </table>	Stt	Tên chỉ tiêu	Mức công bố	1	Độ Pol	99,8 ^o Z
Stt	Tên chỉ tiêu	Mức công bố						
1	Độ Pol	99,8 ^o Z						

TT	Danh mục	Thành phần															
		<table border="1"> <tr> <td data-bbox="584 271 687 315">2</td> <td data-bbox="687 271 1027 315">Hàm lượng đường khử</td> <td data-bbox="1027 271 1396 315">≤ 0,03%</td> </tr> <tr> <td data-bbox="584 315 687 360">3</td> <td data-bbox="687 315 1027 360">Tro dẫn điện</td> <td data-bbox="1027 315 1396 360">≤ 0,03%</td> </tr> <tr> <td data-bbox="584 360 687 405">4</td> <td data-bbox="687 360 1027 405">Độ màu ICUMSA</td> <td data-bbox="1027 360 1396 405">≤ 30 IU</td> </tr> <tr> <td data-bbox="584 405 687 461">5</td> <td data-bbox="687 405 1027 461">Độ âm</td> <td data-bbox="1027 405 1396 461">≤ 0,05%</td> </tr> </table>	2	Hàm lượng đường khử	≤ 0,03%	3	Tro dẫn điện	≤ 0,03%	4	Độ màu ICUMSA	≤ 30 IU	5	Độ âm	≤ 0,05%	<p>- Hàng hóa cung cấp phải còn hạn sử dụng và được sản xuất từ tháng 11, 12 năm 2025 trở về sau.</p>		
2	Hàm lượng đường khử	≤ 0,03%															
3	Tro dẫn điện	≤ 0,03%															
4	Độ màu ICUMSA	≤ 30 IU															
5	Độ âm	≤ 0,05%															
3	Sữa lon 380g	<p>- Trọng lượng: 380g/Lon - Hàng mới: 100% - Quy cách: Thùng 48 lon - Thành phần: Đường: 47,2% ; Sữa: 44,4% (nước, sữa bột, chất béo sữa, whey bột, sữa tươi); Dầu thực vật: 8,1%; Chất nhũ hóa: (322(i) ; Lactoza , Có chứa sữa, lecithin đậu nành - Sản phẩm sữa đặc có đường phù hợp với: QCVN 5- 1:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa dạng lỏng. - Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói, dung tích sản phẩm: Sữa đặc có đường được chứa trong hộp thiếc chuyên dùng, ghép kín, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-3:2011/BYT. * Chỉ tiêu cảm quan: Dạng sệt, đồng nhất khi khuấy đều. Màu tự nhiên của sữa, từ vàng kem nhạt đến vàng kem đậm. Thơm, ngọt, đặc trưng của sản phẩm. * Chất lượng sản phẩm: Sản phẩm sữa đặc có đường đảm bảo các giá trị dinh dưỡng trong 100 gam đạt các chỉ tiêu sau:</p> <table border="1" data-bbox="528 1061 1302 1384"> <thead> <tr> <th colspan="2">Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 g</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Năng lượng</td> <td>341 kcal</td> </tr> <tr> <td>Chất đạm</td> <td>4,8 g</td> </tr> <tr> <td>Chất béo</td> <td>11,3 g</td> </tr> <tr> <td>Hydrat</td> <td>55,2 g</td> </tr> <tr> <td>Calci</td> <td>160 mg</td> </tr> <tr> <td colspan="2">Hàm lượng khoáng chất không thấp hơn 80% giá trị trên nhãn</td> </tr> </tbody> </table> <p>Hàng hóa cung cấp phải còn hạn sử dụng và được sản xuất từ tháng 11, 12 năm 2025 trở về sau.</p>		Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 g		Năng lượng	341 kcal	Chất đạm	4,8 g	Chất béo	11,3 g	Hydrat	55,2 g	Calci	160 mg	Hàm lượng khoáng chất không thấp hơn 80% giá trị trên nhãn	
Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 g																	
Năng lượng	341 kcal																
Chất đạm	4,8 g																
Chất béo	11,3 g																
Hydrat	55,2 g																
Calci	160 mg																
Hàm lượng khoáng chất không thấp hơn 80% giá trị trên nhãn																	
4	Café hoà tan 240g	<p>- Trọng lượng: hộp 288g (18 gói x 16g) - Cà phê hòa tan 3in1 - Thành phần: Đường, bột kem pha cà phê có chứa sữa – contain milk, cà phê hòa tan Robusta và Arabica (11,1%), maltodextrin, hương liệu tổng hợp, muối i-ốt, chất điều chỉnh độ acid 500(ii).... Hàng hóa cung cấp phải còn hạn sử dụng và được sản xuất từ tháng 11, 12 năm 2025 trở về sau.</p>															
5	Bột ngọt 400g	<p>- Quy cách: 400g/gói - Loại hạt: Hạt vừa - Thành phần: Mononatri L - Glutamat tinh khiết 99+% (chất điều vị), phụ gia thực phẩm, được sản xuất từ nguyên liệu thiên nhiên là mía đường và khoai mì (sắn). - Được sản xuất bằng phương pháp lên men tự nhiên từ mật mía đường và tinh bột khoai mì, giúp tăng hương vị đậm đà cho các món ăn như canh, xào, kho.</p>															

TT	Danh mục	Thành phần
		Hàng hóa cung cấp phải còn hạn sử dụng và được sản xuất từ tháng 11, 12 năm 2025 trở về sau.
6	Túi quà	 <p>Túi vải không dệt màu đỏ này có in logo và thông tin của Công đoàn cơ sở Công ty TNHH Giày Kim Xương Việt Nam, cùng với hình ảnh con ngựa và chữ "Tết" cách điệu cho năm 2026. Đây là loại túi thường được các doanh nghiệp sử dụng làm túi đựng quà tặng dịp Tết Nguyên đán.</p> <p>Đơn vị tặng quà: Công đoàn cơ sở Công ty TNHH Giày Kim Xương Việt Nam.</p> <p>Mục đích: Quà tặng kỷ niệm hoặc chúc Tết ("Kính tặng").</p> <p>Chủ đề: Tết Nguyên đán 2026, với hình ảnh con ngựa (biểu tượng năm Bình Ngoạ) và trang trí mang không khí Tết</p> <p>Chất liệu: Túi vải không dệt.</p> <p>Kích thước 40x50x10</p>

Ghi chú:

- Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ, thương hiệu của hàng hóa dự thầu; thông tin về định lượng: ngày sản xuất; hạn sử dụng; thành phần, hướng dẫn sử dụng; hướng dẫn bảo quản...; Đồng thời phải kèm theo các tài liệu sau:

+ Tên và địa chỉ của tổ chức chịu trách nhiệm về hàng hoá: Ghi thông tin cụ thể của doanh nghiệp đưa sản phẩm ra thị trường thương mại, nếu đơn vị sản xuất đồng thời là đơn vị thương mại thì ghi thông tin đơn vị sản xuất.

+ Hồ sơ tự công bố sản phẩm, giấy chất lượng, an toàn thực phẩm của nhà sản xuất cho sản phẩm, hàng hóa do nhà thầu đề xuất dự thầu do nhà thầu thầu đề xuất.

1.3. Các yêu cầu khác

Yêu cầu về bảo hành :

- Điều kiện đổi trả (nếu lỗi do sản xuất hoặc do nhà thầu vận chuyển):
- + Sản phẩm lỗi do sản xuất hoặc hư hỏng khi vận chuyển.
- + Còn hạn sử dụng, bao bì nguyên vẹn, không bị rách/móp do người dùng.
- + Liên hệ với Nhà thầu, cung cấp: mã đơn hàng, lỗi sản phẩm, hình ảnh, yêu cầu đổi/trả.
- + Nhận hướng dẫn đóng gói và xác nhận.
- + Nhân viên thu hàng tận nơi (2-3 ngày làm việc).
- + Nhà thầu kiểm tra & xử lý trong 2-3 ngày sau khi nhận lại hàng.
- + Đổi hàng hoặc hoàn tiền tùy theo yêu cầu.

STT	Tên hàng hóa	Hạn sử dụng / Thời gian bảo hành	Phạm vi bảo hành	Quy trình bảo hành
1	Dầu ăn 1 lít, 2 lít			

STT	Tên hàng hóa	Hạn sử dụng / Thời gian bảo hành	Phạm vi bảo hành	Quy trình bảo hành
2	Đường trắng 1 kg			
3	Sữa lon 380g			
4	Café hoà tan 240g			
5	Bột ngọt 400g			
6	Túi quả			

Ghi chú: Tất cả hàng hóa là hàng mới 100%, nguyên đai nguyên kiện, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đáp ứng quy định về an toàn thực phẩm và các tiêu chuẩn hiện hành.

Mục 2. Bản vẽ (không có)

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây [trường hợp không có bản vẽ kèm theo thì phải ghi rõ “Không có bản vẽ”]:

Danh mục bản vẽ		
Bản vẽ số	Tên bản vẽ	Mục đích sử dụng

Trường hợp có bản vẽ thì phải đính kèm theo bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Trong quá trình giao nhận, đại diện của Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm: Hàng hóa sẽ được kiểm tra ngay sau khi tiến hành bàn giao của Chủ đầu tư, hàng hóa sẽ được kiểm tra bằng mắt thường hoặc trong trường hợp nghi ngờ về chất lượng Chủ đầu tư sẽ yêu cầu kiểm tra bằng các thiết bị chuyên dụng. Chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm do Nhà thầu chịu. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền chấm dứt hợp đồng, trả lại toàn bộ số hàng hóa mà Nhà thầu đã giao của lô hàng đó, yêu cầu phạt vi phạm hợp đồng và bồi thường thiệt hại đối với Nhà thầu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Chủ đầu tư không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Nhà thầu.

Mục 4. Các yêu cầu khác

4.1. Chất lượng hàng hoá:

Nhãn hàng và nhà phân phối phải đảm bảo:

- Có giấy phép VSATTP còn hiệu lực
- Sản phẩm đạt quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam về thực phẩm (VD: QCVN 8-1:2011/BYT, QCVN 9-1:2011/BYT...)
- Không chứa phụ gia nằm ngoài Danh mục phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm (Thông tư 24/2019/TT-BYT).

Hàng hóa trước khi bàn giao có thể được Chủ đầu tư thuê đơn vị có chức năng kiểm tra, đánh giá chất lượng của hàng hóa nếu có dấu hiệu không đảm bảo, mọi chi phí do nhà thầu chịu.

- Thành phần rõ ràng, không chứa chất cấm (phẩm màu công nghiệp, chất bảo quản vượt mức cho phép)
- Bao bì niêm phong kín, in rõ ngày sản xuất & hạn dùng
- Bánh không bị nấm mốc, chảy nước, biến dạng
- Phải được sản xuất tại cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (VSATTP)
- Nhiệt độ bảo quản: < 25°C, tránh ánh nắng trực tiếp

Thay đổi bao bì do nhà sản xuất

STT	Trường hợp thay đổi	Yêu cầu xử lý
1	Bao bì mới nhưng cùng sản phẩm	Cần có thông báo bằng văn bản, mẫu sản phẩm mới và tài liệu chứng minh từ nhà sản xuất
2	Thay đổi mẫu mã nhưng khác tiêu chuẩn đã duyệt	Không được chấp nhận nếu chưa có đồng ý bằng văn bản từ Chủ đầu tư hoặc Ban tổ chức
3	Thiếu thông tin trên bao bì mới	Yêu cầu bổ sung nhãn phụ hoặc thu hồi để in lại bao bì đúng chuẩn

▲ Lưu ý bắt buộc với nhà thầu

- Mọi sự thay đổi bao bì hoặc đặc điểm kỹ thuật so với E-HSDT phải được sự chấp thuận bằng văn bản từ Chủ đầu tư trước khi giao hàng.
- Không được thay đổi nhãn hiệu đã chào hàng trong hồ sơ dự thầu.
- Nhà thầu phải lưu mẫu bao bì cũ – mới và cung cấp biên bản xác nhận của nhà sản xuất (nếu có thay đổi mẫu mã).
- Chủ đầu tư không chủ trương hạ giá bằng mọi cách hoặc thúc đẩy mức giảm giá quá thấp. Thay vào đó, ưu tiên hàng đầu được đặt vào chất lượng, xuất xứ và tiêu chuẩn kỹ thuật của hàng hóa, đúng loại hàng hoá yêu cầu. Giá dự thầu cần bảo đảm tính cạnh tranh hợp lý, đồng thời phản ánh trung thực và đầy đủ giá trị thực của sản phẩm theo đúng yêu cầu và thông số trong hồ sơ mời thầu, qua đó bảo đảm hàng hóa có chất lượng và giá trị cao nhất, tốt nhất, được chuyên giao nguyên vẹn từ nhà sản xuất đến người tiêu dùng.
- Trường hợp nhà thầu cố tình giao hàng giả, hàng sai mẫu, hàng lỗi, hàng hư hỏng, hết thời hạn sử dụng, hoặc phù phép thời hạn bảo hành Chủ đầu tư sẽ không nhận hàng và nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật!.